

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
 Kỳ tài chính Quý IV năm 2010
 Đơn vị tính : Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Quý IV		Lũy kế từ đầu năm	
			Năm nay (5 Công ty)	Năm trước (3 Công ty)	Năm nay (5 Công ty)	Năm trước (3 Công ty)
1. Tổng doanh thu	01		897,428,565,933	616,808,066,513	2,211,763,182,184	1,903,485,815,567
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		378,858,497	424,268,406	19,903,207,987	1,832,960,407
3. Doanh thu thuần	10	6.1	897,049,707,436	616,383,798,107	2,191,859,974,197	1,901,652,855,160
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	787,000,685,706	569,092,378,842	1,829,035,434,506	1,734,784,376,516
5. Lợi nhuận gộp	20		110,049,021,730	47,291,419,265	362,824,539,691	166,868,478,643
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	7,850,860,477	3,008,925,288	15,708,215,683	15,742,749,855
7. Chi phí tài chính	22	6.4	61,411,325,507	17,505,109,976	182,635,024,749	87,756,744,963
- Trong đó: lãi vay	23		53,722,532,767	16,956,366,220	169,175,711,623	83,028,630,953
8. Chi phí bán hàng	24	6.5	10,048,312,737	6,608,000,392	28,597,435,988	21,584,590,899
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.6	24,513,397,783	14,846,449,227	85,938,767,614	55,353,827,516
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30		21,926,846,180	11,340,784,958	81,361,527,024	17,916,065,121
11. Thu nhập khác	31		1,157,247,882	3,029,524,220	4,003,095,245	12,644,704,449
12. Chi phí khác	32		134,821,442	224,771,226	765,190,473	1,622,043,858
13. Lợi nhuận khác	40		1,022,426,440	2,804,752,994	3,237,904,772	11,022,660,591
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		22,949,272,620	14,145,537,952	84,599,431,795	28,938,725,712
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		3,381,807,382	807,496,847	5,092,996,869	4,579,637,393
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		19,567,465,238	13,338,041,105	79,506,434,926	24,359,088,319
17.1 Lợi ích của cổ đông thiểu số			4,501,611,620	964,105,582	7,089,418,870	1,219,477,440
17.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ			15,065,853,618	12,373,935,523	72,417,016,056	23,139,610,879
18. Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ			31,249,839	20,041,667	26,444,124	20,660,367
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		6.7	482	617	2,738	1,220

Ngày 17 tháng 02 năm 2011

Người lập biểu

Kế toán trưởng

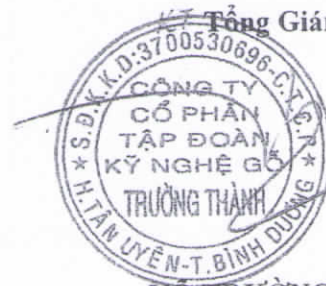
Tổng Giám đốc



ĐỖ NGỌC NAM



NGUYỄN VĂN HẬU



VÕ TRƯỜNG THÀNH